

<p>Đồ tràn dịch tiết, máu và hóa chất</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng bao, thùng chứa đạt tiêu chuẩn, có mái che, nền chống thấm, rãnh thu gom nước rỉ và hệ thống thoát nước phù hợp. - Không chứa vượt quá dung tích cho phép. Thực hiện đúng quy trình thu gom, vận chuyển dịch tiết, máu và hóa chất. - Hạn chế di chuyển qua khu vực đông người. - Trang bị đầy đủ bộ dụng cụ xử lý sự cố tràn, đổ tại các điểm có khả năng phát sinh và hướng dẫn nhân viên sử dụng đúng cách. - Có trang bị phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải.
<p>Vỡ nhiệt kế thủy ngân</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hạn chế tối đa việc sử dụng nhiệt kế thủy ngân, từng bước thay thế bằng các thiết bị đo không chứa thủy ngân. Trường hợp còn sử dụng, phải được bảo quản trong hộp chuyên dụng, tránh va đập. Hướng dẫn nhân viên thao tác cẩn thận khi sử dụng và thu gom. - Bố trí sẵn bộ dụng cụ xử lý phòng ngừa và ứng phó tại nơi có nguy cơ. - Có quy trình và trang bị phòng ngừa, ứng phó sự cố.
<p>Hệ thống xử lý nước thải</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Về vận hành: có tài liệu hướng dẫn quy trình vận hành hệ thống xử lý nước thải. Kiểm tra thường xuyên việc vận hành hệ thống xử lý nước thải để tránh tình trạng vi phạm quy tắc quản lý. - Bố trí nhân sự vận hành hệ thống xử lý nước thải, phát hiện kịp thời các sự cố của hệ thống. Thường xuyên theo dõi số liệu nước thải định kỳ có chuyên môn phụ trách vận hành. Thực hiện kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng định kỳ các thiết bị và hệ thống xử lý nước thải. - Chuẩn bị phương án, thiết bị dự phòng khi gặp sự cố nước thải. - Kiểm soát lưu lượng nước thải đầu vào để tránh gây quá tải hệ thống. - Có kế hoạch, trang bị phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường.

IV. Tổ chức ứng phó sự cố chất thải.

4.1 Mục đích:

Mục đích tổ chức ứng phó sự cố môi trường là nhằm **chủ động phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý kịp thời** các tác động xấu, qua đó bảo vệ an toàn tính mạng con người, tài sản, và giảm thiểu tối đa thiệt hại cho môi trường tự nhiên, hệ sinh thái. Điều này đảm bảo sự chuẩn bị sẵn sàng, phối hợp hiệu quả và tuân thủ các quy định pháp luật.

Các mục đích cụ thể bao gồm:

- **An toàn và giảm thiểu thiệt hại:** Bảo vệ sức khỏe con người, tài sản của cơ sở và nhân dân xung quanh, hạn chế đến mức thấp nhất các hậu quả tiêu cực đối với môi trường tự nhiên.
- **Chủ động và nhanh chóng:** Xây dựng kế hoạch và chuẩn bị lực lượng, trang thiết bị để có thể ứng phó, kiểm soát ngay khi sự cố xảy ra, ngăn chặn sự lan rộng của các chất ô nhiễm.
- **Kịp thời khắc phục và phục hồi:** Xử lý tình huống, làm sạch đất, nước và hệ sinh thái, giúp phục hồi môi trường nhanh chóng sau sự cố.
- **Đảm bảo tuân thủ pháp luật:** Thực hiện đúng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, nâng cao trách nhiệm của doanh nghiệp.

4.2 Nguyên tắc ứng phó:

Tích cực phòng ngừa, chủ động kế hoạch, nguồn lực dự trữ sẵn có, các phương án hiệp đồng để sẵn sàng ứng phó khi xảy ra sự cố.

Chủ động phối hợp, huy động các nguồn lực để phòng, ứng phó sự cố kịp thời đảm bảo không bị động, bất ngờ.

Ứng phó sự cố thực hiện theo phương châm “bốn tại chỗ” và “ba sẵn sàng”:

- **Chỉ huy tại chỗ:** Người chỉ huy có đủ năng lực, kỹ năng xử lý tình huống khẩn cấp tại hiện trường.
- **Lực lượng tại chỗ:** Người dân, dân quân tự vệ, cán bộ tại địa phương.
- **Vật tư, phương tiện tại chỗ:** Sẵn sàng công cụ, phương tiện cứu hộ, cứu nạn.
- **Hậu cần tại chỗ:** Đảm bảo lương thực, thực phẩm, y tế tại chỗ.
- **Chủ động phòng tránh:** chủ động , cảnh báo sớm.
- **Đối phó kịp thời:** Phản ứng nhanh, kịp thời di dời bệnh nhân và nhân viên khi có tình huống sự cố xảy ra.
- **Khắc phục khẩn trương và hiệu quả:** giảm thiểu hậu quả gây ra tới môi trường, đưa đơn vị, bộ phận sớm quay lại hoạt động khám chữa bệnh.

4.3 Tổ chức thực hiện:

- Xác định phương tiện vận chuyên (vị trí xảy ra sự cố), hạng mục, công trình xảy ra sự cố chất thải; nguyên nhân xảy ra sự cố chất thải.
- Thực hiện khẩn cấp các biện pháp bảo đảm an toàn cho con người, tài sản, sinh vật và môi trường.
- Xác định loại, số lượng, khối lượng chất ô nhiễm bị phát tán, thải ra môi trường.

- Đánh giá sơ bộ về phạm vi, đối tượng và mức độ tác động đối với môi trường đất, nước, không khí, con người và sinh vật.
- Thực hiện các biện pháp cô lập, giới hạn phạm vi, đối tượng và mức độ tác động.
- Thu hồi, xử lý, loại bỏ chất ô nhiễm hoặc nguyên nhân gây ô nhiễm.
- Thông báo, cung cấp thông tin về sự cố chất thải cho cộng đồng để phòng, tránh các tác động xấu từ sự cố chất thải.
- Trường hợp vượt quá khả năng ứng phó, người có thẩm quyền chỉ đạo ứng phó sự cố môi trường báo cáo cấp trên trực tiếp.
- Trường hợp phạm vi ô nhiễm, suy thoái môi trường của sự cố môi trường vượt ra ngoài phạm vi cơ sở, đơn vị hành chính thì người có thẩm quyền chỉ đạo ứng phó sự cố chất thải báo cáo cấp trên trực tiếp để chỉ đạo ứng phó sự cố.
- Báo cáo và lưu giữ hồ sơ, tài liệu về sự cố chất thải theo quy định.

V. Lực lượng, phương tiện ứng phó sự cố chất thải

5.1. Danh sách lực lượng tham gia ứng phó sự cố chất thải của dự án đầu tư, cơ sở và các đơn vị bên ngoài hỗ trợ ứng phó khi sự cố xảy ra.

5.1.1 Danh sách lực lượng tham gia ứng phó sự cố môi trường do chất thải y tế tại Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh:

- Ban chỉ huy:

TT	Họ và tên	Bộ phận	Vị trí
1	Hồ Hữu Tiến	Phó Giám đốc	Trưởng ban
2	Nguyễn Ngọc Anh Duyên	Trưởng khoa Kiểm soát Nhiễm khuẩn	Thành viên
3	Đặng Thị Lệ Hằng	Trưởng phòng Quản trị	Thành viên

- Đội phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường tại hiện trường:

TT	Họ và tên	Bộ phận	Vị trí
1	Trương Tấn Tài	Phòng Quản trị - Tổ Vệ sinh	Đội trưởng
2	Trần Quang Vinh	Phòng Quản trị - Tổ Bảo trì	Đội phó
3	Nguyễn Hữu Đất Tâm	Phòng Quản trị - Tổ Bảo trì	Đội viên
4	Võ Tiến Dũng	Phòng Quản trị - Tổ Bảo trì	Đội viên
5	Nguyễn Thị Tường Vi	Khoa Kiểm soát Khiếm khuẩn	Đội viên
6	Trương Thị Ngọc Linh	Khoa Kiểm soát Nhiễm khuẩn	Đội viên
7	Nguyễn Hồng Sơn	Phòng Tổ chức Hành chính	Đội viên
8	Trần Thị Bích Trâm	Phòng Quản trị - Tổ Vệ sinh	Đội viên

9	Trần Thị Cẩm Lệ	Phòng Quản trị - Tổ Vệ sinh	Đội viên
10	Phạm Vũ Tường Linh	Phòng Quản trị - Tổ Vệ sinh	Đội viên
11	Mai Hoàng Khanh	Phòng Quản trị - Tổ Vệ sinh	Đội viên
12	Thi Thị Hồng Dung	Phòng Quản trị - Tổ Vệ sinh	Đội viên
13	Nguyễn Thị Nga	Phòng Quản trị - Tổ Vệ sinh	Đội viên
14	Lê Thị Bé Hai	Phòng Quản trị - Tổ Vệ sinh	Đội viên
15	Trần Phương Trang	Phòng Quản trị - Tổ Vệ sinh	Đội viên
16	Nguyễn Thị Kim Loan	Phòng Quản trị - Tổ Vệ sinh	Đội viên
17	Trương Ánh Mai	Phòng Quản trị - Tổ Vệ sinh	Đội viên
18	Lê Thị Thu Thảo	Phòng Quản trị - Tổ Vệ sinh	Đội viên
19	Nguyễn Thị Thi Oanh	Phòng Quản trị - Tổ Vệ sinh	Đội viên
20	Nguyễn Thị Huệ	Phòng Quản trị - Tổ Vệ sinh	Đội viên
21	Dương Thị Hồng Loan	Phòng Quản trị - Tổ Vệ sinh	Đội viên
22	Võ Thị Lý	Phòng Quản trị - Tổ Vệ sinh	Đội viên
23	Nguyễn Thị Mỹ Lan	Phòng Quản trị - Tổ Vệ sinh	Đội viên

5.1.2 Danh sách lực lượng bên ngoài tham gia hỗ trợ ứng phó khi xảy ra sự cố chất thải:

- Ủy ban nhân dân phường Chợ Lớn:

Địa chỉ: 131 Triệu Quang Phục, Phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh;

Điện thoại: 0962.947.979 – 0909.797.797.

- Đội cảnh sát chữa cháy và cứu nạn cứu hộ khu vực 5 – Phòng PC07:

Địa chỉ: 1350 Võ Văn Kiệt, Phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh;

Số điện thoại: 114 – 0962.838.114.

- Công ty TNHH Một thành viên Môi trường đô thị Thành phố Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: 42 Võ Thị Sáu, Phường Tân Định, Thành phố Hồ Chí Minh;

Điện thoại: (028) 38208666 - (028) 38206550.

- Công ty TNHH Xử lý môi trường Hoàng Long:

Địa chỉ: 399/2 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Bàn Cờ, Thành phố Hồ Chí Minh;

Điện thoại: 0919361618 – 0988098832;

5.2. Phương tiện ứng phó sự cố chất thải (liệt kê tên thiết bị, số lượng phương tiện ứng phó sự cố chất thải; kế hoạch đầu tư, mua sắm phương tiện ứng phó sự cố chất thải).

- Phương tiện, thiết bị: